



MỘT SỐ BIỆN PHÁP RÈN LUYỆN KỸ NĂNG DẠY HỌC TRÊN LỚP CHO SINH VIÊN HỆ CAO ĐẲNG SƯ PHẠM TRƯỜNG ĐẠI HỌC HỒNG ĐỨC

• ThS. HỒ THỊ DUNG

Trường Đại học Hồng Đức

1. Đặt vấn đề

Trong những năm gần đây, vấn đề rèn luyện kỹ năng dạy học trên lớp (KNDHTL) cho sinh viên (SV) đã được nhiều giảng viên ở trường sư phạm ý thức một cách rõ ràng. Bên cạnh việc trang bị cho SV kiến thức chuyên môn thì việc tổ chức rèn luyện kỹ năng dạy học, đặc biệt là KNDHTL có ảnh hưởng lớn đến kết quả thực tập sư phạm của SV. Thực tế cho thấy mục tiêu dạy học đối với từng môn học, bài học, những kế hoạch, dự kiến của người giáo viên (GV) trước khi lên lớp có thực hiện được hay không phụ thuộc vào khả năng vận dụng thành thạo một số thao tác hay một loạt thao tác phức hợp của hành động giảng dạy. Do vậy, việc nghiên cứu, tìm kiếm cách thức, biện pháp để rèn luyện KNDHTL cho SV là rất cần thiết.

2. Kết quả nghiên cứu

2.1. Thực trạng việc rèn luyện các KNDHTL của sinh viên sư phạm

2.1.1. Đánh giá của GV trung học cơ sở (THCS)

Qua khảo sát trên 20 GV ở trường THCS về thái độ rèn luyện KNDHTL của SV cao đẳng sư phạm trường Đại học Hồng Đức trong các đợt thực tập sư phạm, kết quả thu được như sau (bảng1):

Bảng 1 cho thấy: Các GV THCS đều đánh giá SV hệ cao đẳng sư phạm Trường Đại học Hồng Đức có ý thức trong việc rèn luyện các kỹ năng dạy học, trong đó những kỹ năng dạy học sau đã được các em luyện tập nhiều:

- Kỹ năng tổ chức lớp học;
- Kỹ năng diễn đạt bằng lời;
- Kỹ năng sử dụng các phương pháp, phương tiện dạy học;

Bảng 1: Đánh giá của GV THCS về thái độ rèn luyện KNDHTL của SV cao đẳng sư phạm Trường Đại học Hồng Đức

TT	Thái độ Các kỹ năng	Tích cực		Bình thường		Chưa tích cực	
		Số lượng	Tỉ lệ %	Số lượng	Tỉ lệ %	Số lượng	Tỉ lệ %
1	Kỹ năng tổ chức lớp học	8	40	7	35	5	25
2	Kỹ năng diễn đạt bằng lời	11	55	7	35	2	10
3	Kỹ năng viết bảng	8	40	9	45	3	15
4	Kỹ năng trình bày bảng	6	30	9	45	5	25
5	Kỹ năng sử dụng các phương pháp dạy học	11	55	6	30	3	15
6	Kỹ năng sử dụng các phương tiện, đồ dùng dạy học	10	50	7	35	3	15
7	Kỹ năng dự kiến nội dung bài giảng	7	35	10	50	3	15
8	Kỹ năng củng cố kiến thức	6	30	8	40	6	30
9	Kỹ năng hướng dẫn SV tự học	9	45	5	25	6	30
10	Kỹ năng kiểm tra, đánh giá kết quả dạy	8	40	7	35	5	25
11	Kỹ năng điều chỉnh hoạt động dạy học trên lớp	5	25	9	45	6	30



- Kỹ năng viết bảng.

Đánh giá chung: Trong các đợt thực tập sư phạm, ý thức, thái độ của SV hệ cao đẳng sư phạm trong việc rèn luyện các KNDHTL tương đối cao. Tuy nhiên, do thiếu kinh nghiệm thực tiễn nên SV không tránh khỏi một số hạn chế, như:

- Lạm dụng việc sử dụng phương tiện, đồ dùng dạy học trong giờ học dẫn đến kiến thức bài học bị dàn trải, hiệu quả giờ học chưa cao;
- Khả năng diễn đạt chưa tốt;
- Chưa biết cách khai thác mối quan hệ giữa kiến thức bài cũ và kiến thức bài mới để tổ chức giờ học sinh động ngay từ những phút đầu tiên;
- Cách trình bày bảng nhìn chung chưa tốt;
- Kỹ năng củng cố kiến thức trong giờ dạy chủ yếu mới dùng lại ở việc nhắc lại những kiến thức trong giờ học mà chưa biết khắc sâu những kiến thức cơ bản.

2.1.2. Tự đánh giá của sinh viên

Để kiểm định những nhận xét, đánh giá của GV THCS, chúng tôi đã tiến hành điều tra trên 200 SV cao đẳng sư phạm nhằm tìm hiểu khả năng tự đánh giá của SV về việc rèn luyện KNDHTL theo chuẩn và mức độ cho trước. Số phiếu thu vào hợp lệ là 186 phiếu, kết quả thu được như sau (bảng 2):

Kết quả cho thấy:

SV tự đánh giá các kỹ năng sau được vận dụng ở mức độ thuần thực nhiều hơn cả:

- Kỹ năng diễn đạt bằng lời;
- Kỹ năng sử dụng các phương tiện, đồ dùng dạy học;

- Kỹ năng viết bảng.

Tuy nhiên, 60,21% SV tự nhận còn lúng túng trong việc vận dụng kỹ năng củng cố kiến thức; 52,68% SV gặp khó khăn khi điều chỉnh hoạt động dạy học trên lớp; 25,80% diễn đạt ngôn ngữ chưa mạch lạc. Số dĩ có tình trạng như trên là do:

- Các kỹ năng trên các em chưa được thực hành nhiều, kinh nghiệm thực tiễn dạy học còn ít;
- Việc tổ chức dạy học trong Trường Đại học Hồng Đức còn nặng về lý thuyết;
- Việc đầu tư về thời gian để rèn luyện các KNDHTL ở mỗi SV là chưa cao và chưa đều, dẫn đến SV còn non kém trong việc hành nghề.

2.1.3. Nguyên nhân ảnh hưởng đến kết quả rèn luyện KNDHTL của sinh viên

Để tìm hiểu những nguyên nhân ảnh hưởng đến kết quả rèn luyện KNDHTL của SV, chúng tôi tiến hành trưng cầu một số ý kiến của 30 GV trường Đại học Hồng Đức. Kết quả được phản ánh ở bảng 3.

Bảng 2: Tự đánh giá của SV về việc rèn luyện KNDHTL

TT	Các kỹ năng dạy học	Kết quả rèn luyện							
		Vận dụng thuần thực		Biết vận dụng		Vận dụng còn lúng túng		Chưa biết vận dụng	
		SL	Tỉ lệ %	SL	Tỉ lệ %	SL	Tỉ lệ %	SL	Tỉ lệ %
1	Kỹ năng tổ chức lớp học	37	19,89	131	70,43	9	4,83	9	4,83
2	Kỹ năng diễn đạt bằng lời	83	44,62	55	29,56	48	25,80	0	
3	Kỹ năng viết bảng	64	34,40	113	60,75	9	4,83	0	
4	Kỹ năng trình bày bảng	74	39,78	94	50,53	18	9,67	0	
5	Kỹ năng sử dụng các phương pháp dạy học	55	29,56	82	44,08	40	21,50	9	4,83
6	Kỹ năng sử dụng các phương tiện, đồ dùng dạy học	77	41,39	65	34,94	44	23,65	0	
7	Kỹ năng dự kiến nội dung bài giảng	45	24,19	141	75,80	0		0	
8	Kỹ năng củng cố kiến thức	23	12,36	51	27,41	112	60,21	0	
9	Kỹ năng hướng dẫn học sinh tự học	14	7,52	128	68,80	21	11,29	23	12,36
10	Kỹ năng kiểm tra, đánh giá kết quả dạy	24	12,90	106	56,98	24	12,90	32	17,20
11	Kỹ năng điều chỉnh hoạt động dạy học trên lớp	26	13,97	56	30,10	98	52,68	6	3,22

Bảng 3: Nguyên nhân ảnh hưởng tới kết quả rèn luyện KNDH trên lớp của SV

TT	Các nguyên nhân	Giáo viên	
		Số lượng	Tỉ lệ %
1	Do việc xác định mục tiêu, yêu cầu rèn luyện KNDHTL cho SV chưa cụ thể, rõ ràng	15	50,0
2	Do chưa xác định cụ thể hệ thống KNDHTL làm tiêu chí cho SV trong rèn luyện	21	70,0
3	Do sự phân bố thời gian rèn luyện kĩ năng dạy học chưa hợp lí	20	66,67
4	Do lớp học quá đông	0	0
5	Do điều kiện cơ sở vật chất của khoa, trường còn thiếu nhiều	5	16,67
6	Do đội ngũ GV nhận thức chưa đầy đủ về các KNDHTL	10	33,33
7	Do các hoạt động rèn luyện nghiệp vụ sư phạm còn tiến hành chưa được thường xuyên	6	20,0
8	Do chưa có quy trình kiểm tra, đánh giá kết quả rèn luyện kĩ năng dạy học hợp lí, rõ ràng	10	33,33
9	Do kết quả rèn luyện kĩ năng dạy học chưa được sử dụng hợp lí	8	26,67
10	Do ý thức của SV về việc rèn luyện kĩ năng dạy học chưa tốt	15	50,0
11	Do quy định trong kiến tập sư phạm còn hạn chế	10	33,33
12	Do trình độ nghiệp vụ sư phạm của SV còn hạn chế	8	26,67
13	Các nguyên nhân khác	0	0

Tổng kết các nguyên nhân trên, theo ý kiến đánh giá của giảng viên Trường Đại học Hồng Đức thì có 2 nguyên nhân chính ảnh hưởng đến thái độ, kết quả rèn luyện KNDHTL của SV, đó là:

- Nguyên nhân khách quan:

+ Trong quá trình rèn luyện tay nghề cho SV, nhà trường chưa xây dựng cụ thể hệ thống KNDHTL, việc hướng dẫn quy trình rèn luyện các kĩ năng chưa hợp lí.

+ Sự phân bố thời gian học tập và rèn luyện tay nghề còn chưa hợp lí, thời gian dành cho SV học lí thuyết chiếm hầu hết thời gian trong ngày, đặc biệt là một số ban đào tạo: Lí – Hoá; Sinh – Kĩ; Hoá – Sinh. Ngoài giờ học lí thuyết, các em còn thường xuyên phải tham gia các giờ thực hành, thí nghiệm các môn chuyên ngành như Lí, Hoá, Sinh... Do vậy, thời gian luyện tập nghiệp vụ sư phạm nói chung và kĩ năng dạy học nói riêng của SV chủ yếu qua 2 đợt kiến tập, thực tập.

- Nguyên nhân chủ quan: Tính tích cực, tự giác, chủ động của SV còn thấp nên SV chỉ tiến hành luyện tập khi có tác động tích cực từ bên ngoài (chẳng hạn, hàng năm các khoa tổ chức các buổi rèn luyện nghiệp vụ, hội thảo, thực tập...).

2.2. Biện pháp nâng cao chất lượng rèn luyện KNDHTL cho sinh viên

Trên cơ sở thực trạng nghiên cứu, chúng tôi xin đưa ra một số biện pháp nâng cao chất lượng rèn luyện KNDHTL cho SV cao đẳng sư phạm như sau:

2.2.1. Xây dựng hệ thống KNDHTL làm tiêu chí rèn luyện cho thầy và trò trong quá trình đào tạo ở trường sư phạm

Cơ sở để xây dựng hệ thống KNDHTL là dựa vào tiến trình tổ chức cho HS thực hiện 1 bài, 1 tiết trên lớp. Chúng ta có thể phân chia KNDHTL thành các nhóm kĩ năng sau:

Nhóm 1: Nhóm kĩ năng ổn định tổ chức lớp, bao gồm các kĩ năng:

+ Chào HS khi vào lớp (tư thế, tác phong, vị trí đứng, cách chào...);

+ Kiểm tra những điều kiện khách quan phục vụ cho việc dạy và học;

+ Kiểm tra tình hình học sinh;

+ Lỗi cuốn, hướng sự chú ý của học sinh vào bài mới.

Nhóm 2: Nhóm kĩ năng giới thiệu bài học bằng cách đưa học sinh vào tình huống có vấn



đề, tập trung sự chú ý của học sinh vào bài mới, bao gồm các kĩ năng:

- + Nêu tên mục bài học, vị trí của bài trong chương, trong phần;
- + Nêu mục đích, yêu cầu bài học một cách rõ ràng, ngắn gọn;
- + Nêu tóm tắt nội dung công việc và kế hoạch thực hiện, tập trung sự chú ý của học sinh vào bài học.

Nhóm 3: Nhóm kĩ năng trình bày nội dung bài giảng trên cơ sở vận dụng hợp lí phương pháp, phương tiện dạy học, bao gồm các kĩ năng:

- + Viết và trình bày bảng;
- + Truyền đạt;
- + Sử dụng đồ dùng dạy học;
- + Đặt câu hỏi và nhận xét phần trả lời của học sinh;
- + Làm chủ giáo án và thời gian;
- + Bao quát lớp;
- + Tổ chức các hoạt động học tập, phát huy tính tích cực của học sinh trong giờ học.

Nhóm 4: Nhóm kĩ năng củng cố bài giảng, bao gồm các kĩ năng:

- + Phát vấn, kiểm tra học sinh những vấn đề trọng tâm;
- + Cho học sinh làm bài tập thực hành;
- + Sử dụng mô hình để hệ thống hoá bài học;
- + Xây dựng những tình huống để học sinh củng cố kiến thức, kĩ năng, kĩ xảo, đồng thời tạo ra hứng thú cho học sinh tham gia tổng kết bài.

Nhóm 5: Nhóm kĩ năng ra câu hỏi, bài tập cho học sinh, bao gồm các kĩ năng:

- + Sắp xếp câu hỏi, bài tập theo từng dạng;
- + Ra bài tập từ dễ đến khó cho học sinh;
- + Ra bài tập một cách toàn diện.
- + Ra bài tập, câu hỏi bằng nhiều dạng như: trắc nghiệm, tự luận, thực hành theo kiểu truyền thống hoặc hiện đại.

Nhóm 6: Nhóm kĩ năng kiểm tra, đánh giá tri thức, kĩ năng, thái độ của HS trên lớp, bao gồm các kĩ năng:

- + Đặt câu hỏi kiểm tra;
- + Xác định các kiến thức cơ bản, trọng tâm cần kiểm tra đánh giá;
- + Xác định hình thức kiểm tra, đánh giá phù hợp;

+ Xác định thời lượng phù hợp cho việc kiểm tra, đánh giá;

+ Sử dụng được các hình thức kiểm tra, đánh giá.

Trên đây là hệ thống những KNDHTL. Hệ thống kĩ năng này không chỉ là yêu cầu rèn luyện đối với mỗi SV mà còn là cơ sở giúp các nhà sư phạm hoạch định kế hoạch rèn luyện trong các đợt thực tập sư phạm, giúp SV có được những giờ dạy có chất lượng và hiệu quả.

2.2.2. Hướng dẫn SV rèn luyện theo một quy trình hợp lí

Kết quả khảo sát thực trạng cho thấy, SV chưa nắm bắt được quy trình rèn luyện kĩ năng. Do vậy, GV cần giúp SV rèn luyện tay nghề theo các bước sau:

Bước 1: Nắm vững hệ thống lí thuyết về kĩ năng.

Bước 2: Quan sát mẫu.

Bước 3: Đặt kế hoạch thực hiện theo mẫu.

Bước 4: Thực hành theo mẫu.

Bước 5: Luyện tập trong các tình huống khác trên cơ sở nắm vững mẫu.

Bước 6: Tự kiểm tra, đánh giá, điều chỉnh.

2.2.3. Tổ chức các hình thức rèn luyện nghiệp vụ thường xuyên

Hiện nay, Trường Đại học Hồng Đức vẫn tiến hành tổ chức rèn luyện nghiệp vụ sư phạm một cách định kì, theo từng năm học. Tuy nhiên, để kích thích hứng thú, tính tự giác của SV trong việc tự luyện tập các kĩ năng, nhà trường cần tổ chức thực hành thường xuyên sau khi SV học xong các phần lí thuyết có liên quan để giúp SV không chỉ nắm vững lí thuyết mà còn có mẫu để luyện tập. Xướng trường thực hành, SV có điều kiện tiếp xúc với HS - đối tượng lao động thực sự của mình, trên cơ sở đó hình thành và phát triển tình cảm nghề nghiệp, hình thành động lực, thúc đẩy SV học tập và rèn luyện.

2.2.4. Tổ chức hội thi nghiệp vụ sư phạm

Việc tổ chức hội thi sẽ tạo ra môi trường hoạt động và không khí thi đua sôi nổi học tập, nghiên cứu, rèn luyện. Hội thi có thể tổ chức ở 2 cấp: khoa và trường.

(Xem tiếp trang 64)